TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HC-ST
Ngày: 12/4/2023
"V/v: Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lê Na**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Cự** và Bà **Công Thị Minh Lợi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ánh Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 47/2021/HCST ngày 15/4/2021 về việc "*Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HC ngày 15/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/QĐ-HC ngày 27/3/2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông ***Đặng Ngọc Th–*** Sinh năm 1956;

Địa chỉ: Số 10, ngõ 28, ngách 2 phố Ô, phường Đ B, quận B Đ, thành phố H. *Có mặt.*

Người bị kiện:

- UBND quận BTL, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Ngọc V –** Phó chủ tịch UBND quận BTL *(Giấy ủy quyền số 2724/QĐ-UBND ngày 16/8/2021).Vắng mặt.*

Địa chỉ: Lô C, Phố V, phường M, quận BTL, thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Bà **Phùng Kim T** - *Có mặt.*

Ông **Cao Ngọc H** - *Vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch UBND thành phố H

Địa chỉ: Số 12, L, phường LTT, quận HK, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng Đ** – Phó Chủ tịch UBND thành phố H (Giấy ủy quyền số 136/GUQ-UBND ngày 13/7/2021). *Vắng mặt.*

- Chủ tịch UBND quận BTL, thành phố H

Địa chỉ: Lô C, Phố Văn Tiến Dũng, phường Minh Khai, quận BTL, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Ngọc V –** Phó chủ tịch UBND quận BTL. *Vắng mặt.*

- UBND phường TP, quận BTL, H

Địa chỉ: phường TP, quận BTL, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Ph – Chủ tịch UBND phường TP. *Vắng mặt.*

- Bà ***Lâm Thị Phương Nga*** – Sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 10, ngõ 28, ngách 2 phố Ô, phường ĐB, quận BĐ, thành phố H. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện, các bản khai tại Tòa án người khởi kiện là ông Đặng Ngọc Thtrình bày*:**

Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:

- Tháng 5 năm 2004 gia đình ông có mua 01 mảnh đất với diện tích 126.3m^2 của gia đình nhà Ông Nguyễn Văn B, mảnh đất này nằm trong khuôn viên đất và tường rào nhà ông B. Sau khi mua gia đình ông đã làm hợp đồng viết tay có xác nhận của ông trưởng thôn Lê Văn B1 là đất không có tranh chấp, vì không biết mảnh đất bị chia thành hai thửa số 11 và số 12 nên trong hợp đồng chỉ ghi là thửa số 12. Rồi gửi ngay cho cán bộ địa chính xã TPđể làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Từ thời gian đó đến nay gia đình ông đã 2 đến 3 lần gửi hồ sơ làm thủ tục cấp sổ đỏ đến UBND Xã TPnhưng đều bị cán bộ địa chính xã làm thất lạc và không có một cán bộ nào của UBND Xã TP cũng như UBND Phường TP ngày nay trả lời cho gia đình ông biết đất này là đất gì. Và cũng không làm sổ đỏ cho gia đình ông.

- Hiện bộ hồ sơ nộp lần cuối cùng trước ngày 01/07/2015 (*Theo thông báo của UBND Phường TP yêu cầu các hộ phải làm hồ sơ xin cấp sổ đỏ xong trước ngày 1/7/2015*). Ông đã kê khai 01 bộ hồ sơ và nộp cho bà C cán bộ địa chính Phường TP nhưng cũng không có biên nhận. Từ khi nộp hồ sơ cho bà Chiên thỉnh thoảng ông có đến UBND Phường gặp bà C để hỏi về kết quả lúc ban đầu được bà C cho biết là đang làm thủ tục cấp sổ đỏ cho gia đình ông nhưng bị vướng mắc tranh chấp quyền thừa kế đất hương hỏa trong nội bộ gia

đình nhà ông B (Biên bản hoà giải tranh chấp trong nội bộ gia đình Ông B có dấu đỏ và chữ ký của chủ tịch UBND Phường TP xác nhận ghi rõ ý kiến của đại diện Địa chính Phường TP là "Nhà Ông B đang sử dụng 04 thửa đất số 9,11,12,13". Sau đó việc tranh chấp trong gia đình Ông B đã được giải quyết. Tiếp theo đó ông lại được bà C trả lời là đã giải quyết xong phần tranh chấp nhưng vì vướng một phần đất nằm trong dự án mở đường nên phải chờ giải quyết xong phần dự án thì mới được cấp chứ cũng không thấy nói gì về việc đất có vấn đề gì. Mặt khác từ khi mua đất 2004 đến nay gia đình ông xây dựng nhà để ở không thấy ai (cá nhân hay cơ quan hoặc chính quyền địa phương) tranh chấp với ông về quyền quản lý và sử dụng mảnh đất này.

Một vấn đề nữa là khi mua bán đất gia đình nhà ông B khẳng định với ông đã nhận chuyển nhượng của bà T và bà H đã ở và sử dụng mảnh đất này từ những năm đầu thập niên 1970.

- Ngày 28 tháng 12 năm 2018 UBND Quận BTL ra Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ (*V/v thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ trường đại học M vào khu công nghiệp NTL*)

Ông cho rằng Quyết định trên có những vi phạm như sau: Để ra được Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 là cả một thời gian dài bắt đầu từ ngày 31 tháng 01 năm 2012 UBND Huyện Từ Liêm ra Quyết định số 5492/QĐ-UBND về việc thành lập tổ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ trường đại học M vào khu công nghiệp NTL. kèm theo các quyết định thành lập hội đồng bồi thường tái định cư và thông báo thu hồi đất.

Trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng có nhiều vi phạm cụ thể:

- Trong giai đoạn đầu Tổ công tác do UBND Huyện Từ Liêm thành lập do ông Phó chủ tịch Nguyễn Kim Vinh ký quyết định. Có xác lập hồ sơ đất của gia đình ông là loại đất ONT. Chị H H là cán bộ Phó Trưởng Phòng kỹ thuật BQL. Các dự án XD hạ tầng khu công nghiệp (là người có tên trong Quyết định số 5492/QĐ-UBND) đến nhà ông tại số 10 ngõ 28 ngách 2 Phố Ô, Quận BĐ, Thành phố H chuyển cho gia đình tôi toàn bộ hồ sơ gồm các Quyết định nêu trên cùng thông báo và kèm theo cả hồ sơ do địa chính và chủ tịch UBND Xã TP xác nhận trên bản vẽ cũng như tờ kê khai đất của gia đình ông là 33,8 m^2 đất là loại đất ONT. Cùng thời điểm giao hồ sơ chị HH cũng khẳng định với gia đình ông là nguồn gốc đất không có vấn đề gì.

Nhưng trong Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 cũng do ông V Phó chủ tịch UBND Quận BTL ký lại nêu 33,8m^2 đất do UBND Phường TP quản lý hiện ông Đặng Ngọc Th có hộ khẩu thường trú tại Quận BĐ đang sử dụng gồm 4,3m^2 đất thủy lợi, thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ số 11; 29,5m^2 đất ao thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 36 đồ đo vẽ năm 1994 tại xã TP (nay là Phường TP).

Ông có đơn khiếu nại lần 1, lần 2 đến UBND Quận BTL và UBND Thành phố H lúc đó ông mới được nhận giấy xác nhận nguồn gốc đất nhưng mỗi lần lại một khác. Điều này cho thấy chính quyền địa phương các cấp rất coi thường pháp luật, coi thường người dân, vi phạm nghiêm trọng luật đất đai năm 2013.

Theo sự tìm hiểu về Luật đất đai năm 2013 tại điểm e khoản 1, khoản 2, Điều 57; khoản 1, Điều 75; khoản 2, Điều 101 và Nghị định 01/2017/NĐ-CP thì mảnh đất mà gia đình ông mua của ông Nguyễn Văn B có nguồn gốc là đất ở và đất do gia đình chủ cũ khai hoang từ những năm đầu thập niên 1970 đến nay mặc dù đã qua chuyển nhượng bằng văn bản viết tay và không có tranh chấp, có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 1/7/2014 mà đã ở ổn định trên đất đó thì vẫn được nhà nước công nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và vẫn được đền bù sau khi đã trừ chi phí nghĩa vụ tài chính chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Ngoài ra Nghị định 01/2017/NĐ-CP còn hướng dẫn cho phép đất nằm trong qui hoạch vẫn được cấp sổ đỏ, Luật đất đai 2013 đã quy định rõ tại Điều 49.

- Quyết định số 7876/QĐ-UBND Ngày 28 tháng 12 năm 2018 v/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ trường đại học M vào khu công nghiệp NTL. Việc tính toán hỗ trợ bồi thường theo tỷ lệ 10% có phải là do nhà của ông xây dựng trái phép hiểu theo Điều 14 Quyết định số 10/2017/QĐ- UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố H về việc ban hành qui định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố H về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố H. Do đó, ông không được bồi thường mà chỉ được hỗ trợ 10%. Điều này là trái pháp luật và các qui định của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vì ông mua đất và làm nhà ở tại địa điểm trên không có một cơ quan, chính quyền nào tại địa phương thông báo cho gia đình ông biết đất ông mua là đất bất hợp pháp và nhà gia đình ông làm là nhà không hợp pháp, thậm chí sau khi xây dựng xong một thời gian nhà chúng tôi còn được gắn biển số nhà 191 trên phố TP Quận BTL thành phố H như vậy tại sao lại đưa diện nhà gia đình ông vào điều 14 để tính toán hỗ trợ bồi thường tài sản gắn liền trên đất khi thu hồi đất ?

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án:

1. Hủy Quyết định thu hồi đất số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL.

2. Tính toán bồi thường phần chênh lệch so với thực tế, sau khi đã xác định chính xác nguồn gốc đất.

Quan điểm của người bị kiện là Ủy ban nhân dân quận BTL và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND quận BTL:

I. Hồ sơ pháp lý thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL:

Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND thành phố H về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL;

Quyết định số 5719/QĐ-UBND ngày 13/10/2016, Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 09/7/2018, Quyết định số 3978/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của UBND thành phố H về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL.

II. Hồ sơ thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ của gia đình ông Đặng Ngọc Th:

1. Thu hồi đất:

- Căn cứ Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm đất đai, tài sản số 05/BB-TCT ngày 27/11/2017 của Tổ công tác GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL đối với ông Đặng Ngọc Th.

- Phiếu xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TPvề nguồn gốc sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất phục vụ công tác GPMB dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL với nội dung:

+ Chủ sử dụng theo hồ sơ quản lý đất đai tại phường: UBND phường TP;

+ Người đang sử dụng đất hiện tại: Ông Đặng Ngọc Th.

+ Tổng diện tích đất đang sử dụng vào mục đích để ở theo hiện trạng: 126,3m^2;

+ Diện tích đất bị thu hồi 33,8m^2 gồm: 4,3m^2 đất thuộc 1 phần thửa đất số 145, tờ bản đồ số 11, loại đất "đất thuỷ lợi", chủ sử dụng: UBND phường; 29,5m^2 đất thuộc 1 phần thửa đất số 11, tờ bản đồ số 36, loại đất Ao, chủ sử dụng UBND phường (Bản đồ đo vẽ năm 1994 xã TP);

+ Thời điểm sử dụng đất là từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004:

Trên đất có: 01 nhà 1 tầng 110 bổ trụ cao trên 3m, diện tích mất 23.98m^2, 01 nhà 1 tầng tường bổ trụ cao trên 3m, diện tích mất 4.27 m^2, sân bê tông diện tích mất 5,25m^2. Thời điểm xây dựng công trình là sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014.

- Ngày 28/5/2018, phòng Nguyên Môi trường quận BTL có báo cáo số 289/TNMT về việc thẩm định xác nhận nguồn gốc đất của UBND phường TPthực hiện dự án Xây dựng tuyến đường trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL với nội dung: diện tích ông Đặng Ngọc Th sử dụng nằm trong chỉ giới GPMB là 33,8m^2 theo bản đồ, mục kê năm 1994 xã TP (nay là

phường TP) thuộc đất thửa đất số 145, tờ bản đồ 11n/n loại đất thủy lợi do UBND phường quản lý và thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ 36 loại đất ao do UBND phường quản lý.

Hồ sơ quản lý đất đai thể hiện:

- Hộ ông Đặng Ngọc Th đang sử dụng 126,3m^2 đất mua của ông Nguyễn Văn B theo giấy tờ mua bán viết tay, tại dự án Xây dựng tuyến đường nỗi từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL trong đó 33,8 m^2 đất nằm trong chi giới GPMB.

- Diện tích đất ông Đặng Ngọc Th sử dụng nằm trong chỉ giới GPMB theo bản đồ và sổ mục kê lưu giữ thể hiện: thuộc 1 phần thửa đất số 145, tờ bản đồ 11 loại đất thủy lợi; thuộc 1 phần thửa đất số 11, tờ bản đồ 36 loại đất Ao, bản đồ đo vẽ năm 1994 xã TP (nay là phường TP).

2. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và thời điểm xây dựng công trình của UBND phường TP, UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 33,8m^2 đất do UBND phường TPquản lý, hiện hộ gia đình ông Đặng Ngọc Th có hộ khẩu thường trú tại quận Đ Đ, H đang sử dụng gồm 4,3m^2 đất thủy lợi thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ 11; 29,5m^2 đất ao thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ 36, bản đồ năm 1194 tại xã TP và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Đặng Ngọc Th với tổng số tiền là 11.740.273 đồng cụ thể như sau:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất: Diện tích 4,3m^2 là đất thủy lợi và 29,5m^2 là đất ao do UBND phường quản lý do đó không đủ điều kiện bồi thường theo quy định tại điều 82 Luật Đất đai năm 2013.

- Bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình xây dựng phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân: Tất cả các hạng mục công trình trên đất của ông Đặng Ngọc Th xây dựng từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2017, do đó được bồi thường 10% với tổng số tiền là 11.740.273 đồng (*Thực hiện theo Khoản 3 Điều 14 Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố H*).

Như vậy, UBND quận BTL đã ban hành Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ đối với ông Đặng Ngọc Th đúng quy định tại Điều 62, 66, 67, 69, 75, 77, 82 Luật đất đai năm 2013.

3. Xác nhận điều chỉnh nguồn gốc đất:

Ngày 06/8/2020, UBND phường TP có văn bản số: 208/UBND-ĐC có nội dung điều chỉnh; bổ sung giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018, cụ thể như sau:

Theo hồ sơ kỹ thuật hiện trạng thửa đất chồng bản đồ đo vẽ năm 1994 của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại tổng hợp ATM ngày

03/10/2016, diện tích ông Th sử dụng bị thu hồi thực hiện dự án thuộc các thửa đất sau:

+ 4,3m^2 đất thuộc 1 phần thửa đất số 145, tờ bản đồ số 11n/n tỉ lệ 1/500, loại đất "TLO", chủ sử dụng: UBND;

+ 29,5m^2 đất thuộc 1 phần thửa đất số 11, tờ bản đồ số 36t/c tỉ lệ 1/500, loại đất "Ao", không ghi chủ sử dụng;

Diện tích đất ông Đặng Ngọc Th đang sử dụng bị thu hồi tại dự án: 33,8m²

+ 4,3m^2 đất thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ số 11NN (F-48-104(301-D- I)), bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã TP (nay là phường TP) có nguồn gốc là đất thuỷ lợi do UBND phường quản lý. Gia đình chủ cũ đã tự sử dụng (từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004) để làm vườn và chuyển nhượng lại cho gia đình ông Đặng Ngọc Th. Gia đình ông Th đã tự chuyển mục đích sang để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (*Theo phiếu lấy ý kiến ngày 01/2/2018 của TDP TPh*).

+ 29,5m^2 đất thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 36, bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã TP(nay là phường TP) có nguồn gốc là đất thuỷ lợi do UBND xã TP trước đây quản lý. Gia đình chủ cũ đã tự sử dụng và tự ý chuyển mục đích sang để trồng cây từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Ông Đặng Ngọc Th đã tự ý chuyển mục đích sang để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (Theo Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 01/2/2018 của TDP TP, ngày 15/11/2019 và ngày 05/8/2020 của UBND phường TP).

Việc UBND phường TP điều chỉnh xác nhận nguồn gốc đất không làm thay đổi về Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án đối với ông Đặng Ngọc Th.

4. Ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất:

- Ngày 29/1/2019, ngày 03/4/2019 và ngày 09/4/2019, Tổ công tác đã tiến hành vận động thuyết phục đối với ông Đặng Ngọc Th nhận tiền và bàn giao mặt bằng, tại buổi vận động ông Đặng Ngọc Th không đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

UBND phường TP có Báo cáo về việc thực hiện vận động thuyết phục hộ dân có đất bị thu hồi nhận tiền và bàn giao mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL.

- Trung tâm phát triển quỹ đất Quận có văn bản đề nghị ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất theo quy trình giải phóng mặt bằng đối với ông Đặng Ngọc Th.

Ngày 11/6/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 254/TTr-TNMT về việc ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công Đi nghiệp NTL.

Ngày 26/6/2019, Chủ tịch UBND quận BTL ban hành Quyết định số: 3433/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đặng Ngọc Thđể thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL. (Quyết định cưỡng chế thu hồi đất do Đồng chí V – Nguyên PCT UBND Quận ký, thực hiện theo Quyết định số 2648/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giao quyền áp dụng, thực hiện các quyết định hành chính liên quan đến Dự án).

Như vậy, thành phần hồ sơ ban hành Quyết định cưỡng chế của hộ gia đình ông Đặng Ngọc Th đã đầy đủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số: 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và trình tự, thủ tục ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất là đúng theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013 và Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

5. Giải quyết đơn thư:

- Không đồng ý với Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL, ngày 28/01/2019, ông Đặng Ngọc Thcó đơn khiếu nại gửi tới UBND quận BTL.

Ngày 02/4/2019, UBND quận BTL ban hành Quyết định số 1536/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th, Thông báo số 599/TB-UBND ngày 03/4/2019 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại.

- Trên cơ sở hồ sơ giải phóng mặt bằng, phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu báo cáo số 629/BC-TNMT ngày 07/8/2019 và Trung tâm phát triển quỹ đất quận BTL có báo cáo số 70/BC-TTPTQĐ ngày 15/3/2019 báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th.

- Ngày 02/7/2019, UBND Quận đã tổ chức đối thoại thông qua dự thảo kết quả xác minh nội dung khiếu nại với ông Đặng Ngọc Th, tại buổi đối thoại ông Đặng Ngọc Thkhông nhất trí với dự thảo kết quả xác minh và không cung cấp được tài liệu, giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất gia đình đang sử dụng.

- Ngày 09/8/2019, Chủ tịch UBND quận BTL ban hành Quyết định số 4346/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th theo hướng giữ nguyên Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL.

Như vậy, UBND quận BTL đã thực hiện giải quyết khiếu nại theo đúng quy định tại Luật Khiếu nại 2011.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận BTL, ông Đặng Ngọc Th đã gửi đơn khiếu nại lần 2 tới UBND Thành phố H. Ngày 20/10/2020, UBND thành phố H đã ban hành Quyết định số 4701/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th (lần

2) với nội dung giữ nguyên Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL.

III. Quan điểm của UBND quận BTL và Chủ tịch UBND Quận.

Căn cứ quy định pháp luật và từ những phân tích, tổng hợp nêu trên cũng như người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản không cung cấp thêm bất cứ giấy tờ, tài liệu nào khác. Do vậy, UBND quận BTL và Chủ tịch UBND quận BTL giữ nguyên các quyết định hành chính đã ban hành đối với ông Đặng Ngọc Th, địa chỉ phường Điện Biên, quận Ba Đình khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL.

Đây là một trong những dự án trọng điểm và cấp bách của thành phố H được Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy và UBND thành phố H trực tiếp chỉ đạo về công tác GPMB và đầu tư xây dựng công trình. Để đảm bảo tính nghiêm minh và thượng tôn pháp luật, UBND quận BTL kiến nghị Tòa án Nhân dân thành phố H nghiên cứu và xét xử vụ án theo đúng quy định pháp luật.

Quan điểm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H:

1. Trình tự, thủ tục và căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định số 4701/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th (lần hai):

a) Trình tự, thủ tục:

- Ông Đặng Ngọc Th không đồng ý với Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại liên quan đến quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND quận BTL khi GPMB thực hiện Dự án xây dựng tuyến đường nối từ Trường Đại học Mỏ - Địa chất vào Khu công nghiệp NTL, cụ thể ông Th có ý kiến như sau: Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL về việc thu hồi UBND quận BTL xác định 33,8m^2 do ông đang sử dụng bị thu hồi là đất công do UBND phường TP quản lý, là không đúng; đề nghị được bồi thường, hỗ trợ công trình trên đất bằng 100% đơn giá xây dựng.

Ngày 23/9/2019, Chủ tịch UBND Thành phố có Quyết định số 5308/QĐ-UBND giao Thanh tra Thành phố nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th; ngày 20/4/2020, UBND Thành phố tiếp tục có ý kiến chỉ đạo tại Văn bản số 3267/VP-BTCD về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th.

- Ngày 25/9/2020, Thanh tra Thành phố có Báo cáo số 4474 báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th;

- Ngày 20/10/2020, Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 4701/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(lần hai).

b) Căn cứ ban hành:

+ Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố; Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành giá các loại đất áp dụng từ ngày 01/10/2015 đến 31/12/2019 trên địa bàn Thành phố.

+ Căn cứ tài liệu, hồ sơ hiện có (tại thời điểm ban hành quyết định) về việc quản lý, sử dụng đất đối với phần diện tích đất hộ ông Đặng Ngọc Th sử dụng.

2. Về quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Ngọc Th: Sau khi kiểm tra, rà soát hồ sơ giải quyết khiếu nại lần hai của ông Đặng Ngọc Th, đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố H không có ý kiến gì khác với quan điểm đã thể hiện tại Quyết định số 4701/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố H và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết vụ án theo quy định.

Quan điểm của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là UBND phường TP:

1. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất:

- Theo bản đồ và sổ dã ngoại năm 1987 thể hiện:

+ Thửa đất số 23, tờ bản đồ số 3, diện tích 298m^2, Họ tên chỗ ở của chủ sử dụng ruộng đất để trống không ghi tên, Ghi chú: Ao T.

+Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 3, diện tích 364m^2, Họ tên chỗ ở của chủ sử dụng ruộng đất: Thủy

- Theo bản đồ và sổ mục kê năm 1994 thể hiện:

+ Thửa đất số: 11, tờ bản đồ số 36, diện tích 874m^2, Chủ hộ để trống không ghi tên,Loại đất: Ao.

+ Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 36, diện tích 411m^2, Chủ hộ: Nguyễn Văn B.

- Diện tích, nguồn gốc, thời gian sử dụng đất, theo nội dung các văn bản UBND phường TPđã ban hành trước đây, cụ thể như sau:

+ Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TP.

+ Văn bản số 208/UBND ngày 06/8/2020 của UBND phường TPvề việc điều chỉnh, bổ sung Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TP thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào khu công nghiệp NTL.

2. Quan điểm của UBND phường đối với đề nghị khởi kiện hủy các Quyết định của ông Đặng Ngọc Th:

- UBND phường TPđồng tình với quan điểm của UBND quận BTL giữ nguyên các quyết định. Vì vậy, UBND phường TPđề nghị Tòa án nhân dân thành phố H căn cứ vào các hồ sơ tài liệu các bên đã cung cấp để xem xét theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lâm Thị Phương N trình bày:

Bà hoàn toàn nhất trí với nội dung đơn khởi kiện và các nội dung ông Đặng Ngọc Th trình bày tại phiên tòa. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Thành phố H. Quá trình tham gia tố tụng của các đương sự, quá trình tiến hành tố tụng của thẩm phán và của Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật TTHC: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Ngọc Th.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án trên cơ sở thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời khai của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

I. Về tố tụng:

- *Về đối tượng khởi kiện:* Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL là Quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 và Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

Trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử còn xem xét Quyết định hành chính liên quan là: Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học

M vào khu công nghiệp NTL; Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc cưỡng chế thu hồi đất; Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần đầu); Quyết định số 4710/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố H về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần hai).

- *Về thời hiệu khởi kiện:* Quyết định số 4710/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố H về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần hai) được ban hành ngày 20/10/2020. Đơn khởi kiện của ông Đặng Ngọc Thđề ngày 20/01/2021, được gửi đến Tòa án nhân dân thành phố H cùng ngày là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

- *Về thẩm quyền:*

Ngày 15/4/2021, Tòa án thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của ông Đặng Ngọc Th yêu cầu hủy Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL. Người bị kiện trong vụ án được xác định là UBND quận BTL nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Thành phố H theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

II. Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

1. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định hành chính bị kiện và các Quyết định hành chính có liên quan:

UBND Quận BTL ban hành Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL; Chủ tịch UBND quận BTL ban hành Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần đầu); Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 4710/QĐ-UBND 20/10/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần hai) là đúng pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai năm 2013 và Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại.

2. Về nội dung quyết định hành chính bị kiện và Quyết định hành chính có liên quan:

- Nguồn gốc và quá trình sự dụng đối với diện tích đất bị thu hồi của hộ gia đình ông Đặng Ngọc Th:

Căn cứ vào hồ sơ hiện đang lưu trữ tại UBND phường TP, quận BTL thể hiện:

- Theo bản đồ và sổ dã ngoại năm 1987 thể hiện:

+ Thửa đất số 23, tờ bản đồ số 3, diện tích 298m^2, Họ tên chỗ ở của chủ sử dụng ruộng đất để trống không ghi tên, Ghi chú: Ao T.

+ Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 3, diện tích 364m^2, Họ tên chỗ ở của chủ sử dụng ruộng đất: Thủy

- Theo bản đồ và sổ mục kê năm 1994 thể hiện:

+ Thửa đất số: 11, tờ bản đồ số 36, diện tích 874m^2, Chủ hộ để trống không ghi tên, Loại đất: Ao.

+ Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 36, diện tích 411m^2, Chủ hộ: Nguyễn Văn B.

- Theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TP: Diện tích đất ông Th đang sử dụng bị thu hồi có nguồn gốc là đất công do UBND phường quản lý. Thời điểm sử dụng vào mục đích để ở là sau ngày 01/7/2004, trước ngày 01/7/2014.

Ngày 06/8/2020, UBND phường TPcó văn bản số 208/UBND-ĐC về việc điều chỉnh, bổ sung Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TP với nội dung: Diện tích ông Đặng Ngọc Th đang sử dụng bị thu hồi tại dự án: 33.8 m^2. Bao gồm:

- 4.3 m^2 đất thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ số 11NN (F-48-104(301-D-1)), Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã TP (nay là phường TP) có nguồn gốc là đất Thủy lợi do UBND phường quản lý. Gia đình chủ cũ đã tự sử dụng (từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004) để làm vườn và chuyển nhượng lại cho gia đình ông Đặng Ngọc Th. Gia đình ông Th đã tự chuyển mục đích sang để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (*Theo phiếu lấy ý kiến ngày 01/2/2018 của TDP TP*).

- 29,5m^2 đất thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 36, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã TP(nay là phường TP) có nguồn gốc là đất thủy lợi do UBND xã TPtrước đây quản lý. Gia đình chủ cũ đã tự sử dụng và tự ý chuyển mục đích sang để trồng cây từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Ông Đặng Ngọc Th đã tự ý chuyển mục đích sang để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (*Theo Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 01/02/2018 của TDP TP, ngày 15/11/2019 và ngày 05/8/2020 của UBND phường TP*).

- Theo lời khai của ông Nguyễn Văn B thì diện tích đất ông Đặng Ngọc Th sử dụng là nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông từ năm 2004.

Năm 1972, bà Phạm Thị Hợi được Hợp Tác Xã nông nghiệp HP giao cho để ở (lúc đó không có văn bản giao nhận). Bà Phạm Thị H đã sử dụng vào mục đích để ở từ năm 1972 đến năm 1986 thì chuyển nhượng cho ông B. Khi ông nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì trên đất có 01 nhà ở, 01 bếp, sân, giếng, 01 chuồng bò và cây cối hoa màu (có giấy chuyển nhượng viết tay). Ông đã sử dụng phần đất đó từ năm 1986 để ở đến năm 2004 thì chuyển nhượng quyền sử dụng một phần đất có diện tích 125m^2 cho ông Đặng Ngọc Th. Hiện nay, là số nhà 191, đường phố TP, TDP TP, Phường TP, Quận BTL, H.

Bà Phạm Thị H trình bày bà mua đất của bà C, bà ở từ năm 1972. Trong quá trình sử dụng bà có san lấp đất để phù hợp với mục đích sử dụng. Bà H không lưu trữ giấy tờ gì về nguồn gốc đất. Ông B và ông Th chỉ có giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng đất.

Hội đồng xét xử thấy rằng, người khởi kiện không đồng ý với việc xác định nguồn gốc đất và cho rằng diện tích đất ông bị thu hồi có nguồn gốc là đất ở và chủ cũ khai hoang. Tuy nhiên, ông Đặng Ngọc Th và chủ cũ là ông Nguyễn Văn B đều không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất như các ông trình bày mà chỉ thể hiện được mục đích sử dụng để ở.

Tuy nhiên, như đã nhận định ở trên việc xác định nguồn gốc đất của UBND phường TP căn cứ vào hồ sơ địa chính được lưu giữ qua các thời kỳ, phiếu lấy ý kiến khu dân cư. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định nguồn gốc đất bị thu hồi của hộ ông Đặng Ngọc Th như văn bản số 208/UBND-ĐC về việc điều chỉnh, bổ sung Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 05 ngày 28/3/2018 của UBND phường TPlà có căn cứ.

- Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL:

Về thẩm quyền và căn cứ thu hồi đất: Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL, quận BTL là dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013 nên thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất giao chủ đầu tư thực hiện dự án. Thẩm quyền thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc UBND cấp huyện. Do đó, Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL được ban hành bởi UBND quận BTL là đúng thẩm quyền và có căn cứ theo quy định Điều 66 Luật đất đai 2013.

Về trình tự thủ tục thu hồi đất, UBND quận BTL đã có Thông báo thu

hồi đất đối với hộ gia đình ông Đặng Ngọc Th. UBND phường TPđã xác nhận nguồn gốc đất theo đúng quy định điểm b khoản 1 Điều 69 Luật đất đai 2013. Trung tâm phát triển quỹ đất quận đã lập sự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết trình Hội đồng BTHT và TĐC dự án thông qua và UBND phường TPtổ chức niêm yết công khai dự thảo phương án. Trên cơ sở kết quả tổng hợp ý kiến và thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ, UBND quận BTL ban hành Quyết định số 7859/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL là đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 67, 69 Luật đất đai 2013.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL về việc thu hồi đất là đúng quy định tại Điều 62, 66, 67, 69 Luật đất đai năm 2013 nên có giá trị pháp lý đối với các bên có liên quan thực hiện.

- Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL:

Trên cơ sở điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và căn cứ vào việc xác định nguồn gốc đất của UBND phường TPnhư đã nhận định ở trên, UBND quận BTL ban hành Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và phương án chi tiết kèm theo đối với ông Đặng Ngọc Th. Trong đó xác định:

Tổng diện tích đất bị thu hồi: 33.8 m^2. Trong đó: 4.3 m^2 đất thủy lợi do UBND phường quản lý; 29.5 m^2 đất ao do UBND phường quản lý. Toàn bộ diện tích đất bị thu hồi không đủ điều kiện để bồi thường.

Đối với tài sản gắn liền với diện tích đất thu hồi được bồi thường với tỷ lệ là 10% tương đương với tổng giá trị các tài sản được bồi thường là 11.740.273 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về bồi thường về đất: như nhận định ở trên việc xác định nguồn gốc đất của UBND phường TP là có căn cứ nên việc xác định diện tích đất thu hồi của hộ ông Đặng Ngọc Th không đủ điều kiện để bồi thường là có căn cứ theo quy định tại điều 82 Luật Đất đai năm 2013;

Về bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình xây dựng phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân: Tất cả các hạng mục công trình trên đất của ông Đặng Ngọc Th xây dựng từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2017, do đó được bồi thường 10% với tổng số tiền là 11.740.273 đồng là đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 14 Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố H.

Như vậy, UBND quận BTL đã ban hành Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và phương án chi tiết kèm theo đối với ông Đặng Ngọc Th đúng quy định tại Điều 62, 66, 67, 69, 75, 77, 82 Luật đất đai năm 2013 và Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố H.

Việc ông Đặng Ngọc Th đề nghị xác định lại nguồn gốc đất và bồi thường hỗ trợ bằng 100% đơn giá xây dựng là không có căn cứ.

- Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc cưỡng chế thu hồi đất:

- Ngày 29/1/2019, ngày 03/4/2019 và ngày 09/4/2019, Tổ công tác đã tiến hành vận động thuyết phục đối với ông Đặng Ngọc Th nhận tiền và bàn giao mặt bằng, tại buổi vận động ông Đặng Ngọc Th không đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

UBND phường TP có Báo cáo về việc thực hiện vận động thuyết phục hộ dân có đất bị thu hồi nhận tiền và bàn giao mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL.

Ngày 11/6/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 254/TTr-TNMT về việc ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL.

Ngày 26/6/2019, Chủ tịch UBND quận BTL ban hành Quyết định số: 3433/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đặng Ngọc Th để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học M vào Khu công nghiệp NTL.

Tuy nhiên, ông Đặng Ngọc Th khẳng định ông không đồng ý nhận tiền do ông không đồng ý với việc xác định nguồn gốc đất nhưng vẫn đồng ý bàn giao mặt bằng. Do vậy, UBND quận BTL đã có thông báo số 2982 về việc dừng và không thực hiện việc cưỡng chế đối với diện tích đất thu hồi của hộ ông Đặng Ngọc Th là đúng qui định pháp luật.

- Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th(Lần đầu); Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 4710/QĐ-UBND 20/10/2020 của về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th (Lần hai):

Ông Đặng Ngọc Th khiếu nại Quyết định 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL.

Ngày 09/8/2019, Chủ tịch UBND quận BTL ban hành Quyết định số 4346/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th (Lần đầu) với nội dung: Khiếu nại của công dân là sai, giữ nguyên Quyết định

7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL.

Ông Đặng Ngọc Th không đồng ý với Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL nên tiếp tục khiếu nại.

Ngày 20/10/2020, Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 4710/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Ngọc Th (Lần hai) với nội dung giữ nguyên Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL.

Như những nhận định ở trên của Hội đồng xét xử về việc xác định nguồn gốc đất của UBND phường TP, Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Đặng Ngọc Th của UBND quận BTL đều đúng qui định pháp luật. Do vậy, Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận BTL giữ nguyên Quyết định 7859/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định số 7876/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND quận BTL, Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch UBND thành phố H giữ nguyên Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND quận BTL là có cơ sở, đúng qui định pháp luật.

Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Ngọc Th về việc yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất và các Quyết định hành chính liên quan.

Về án phí: Ông Đặng Ngọc Th là người cao tuổi nên được miễn án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 204 và Điều 206 Luật Tố tụng hành chính.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hành chính;

Điều 62, 66, 67, 69, 71, 75, 77, 82 Luật đất đai năm 2013;

Điều 17, 18, 21, 27, 28, 29 Luật khiếu nại năm 2011;

Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Ngọc Th đối với yêu cầu hủy Quyết định số 7859/QĐ-UBNĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Quận BTL về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối

từ Đại học M vào khu công nghiệp NTL.

2. Về án phí: ông Đặng Ngọc Th được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKS ND TP H;
- Các đương sự;
- Cục THADS TP H;
- Lưu: VT, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lê Na